

Số: 19.../QĐ-UBND

Minh Khai, ngày 6 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai quản lý và sử dụng tài sản công năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MINH KHAI

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 11 về thực hiện dân chủ ở phường.

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ Về việc Quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 144/2017/TT - BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn một số nội dung của nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công.

QUYẾT ĐỊNH:

- ## 1. Công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022

(Theo mẫu biểu đính kèm)

- ## 2. Hình thức, địa điểm và thời gian công khai

Niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường và trang thông tin điện tử trong thời gian 30 ngày kể từ ngày 6/01/2023 đến ngày 6/2/2023

- 3.** Trong thời gian công khai, nếu tập thể, cá nhân nào có ý kiến đề nghị gửi bằng văn bản tới UBND phường (qua bộ phận một cửa) để UBND phường kịp thời giải quyết.

Nơi nhân:

- Phòng TCKH Quận;
- TT Đảng ủy, UBND phường.
- Các Ban ngành hội đoàn thể
- Lưu: VT.



Nguyễn Trọng Bình

Bộ, tỉnh: Thành phố Hà Nội
Cơ quan quản lý cấp trên: UBND Quận Bắc Từ Liêm
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND Phường Minh Khai
Mã đơn vị: 1089517
Loại hình đơn vị: Khối quản lý nhà nước

Mẫu số 09a-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẴM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG
Năm 2022

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhân hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	Tổng cộng												

Người lập báo cáo
(Ký, họ tên)


Nguyễn Thị Minh

Ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH
Nguyễn Trọng Bình

Bộ, tỉnh: Thành phố Hà Nội
Cơ quan quản lý cấp trên: UBND Quận Bắc Từ Liêm
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND Phường Minh Khai
Mã đơn vị: 1089517
Loại hình đơn vị: Khối quản lý nhà nước

Mẫu số 09b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP
Năm 2022

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú	
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))								
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác		
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
1	Hội trường khu TT thể thao- cụm văn hóa tại TDP Ngọa Long 2, phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	10.542	120.178.800		10.542																	
2	Khuôn viên đất UBND xã Minh Khai tại TDP Ngọa Long 2, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	4.424	44.240.000	2.212	2.212																	
3	Khuôn viên đất Điểm vui chơi ao ông Hùng Lực tại Phường Minh Khai	431	3.118.716						Sử dụng khác - 431													
4	Khuôn viên đất Điểm vui chơi khu chăn nuôi Văn Trì 3 tại Phường Minh Khai	2.680	18.122.160						Sử dụng khác - 2680													

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú	
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))								
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác		
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
5	Khuôn viên đất Điểm vui chơi sau đình Phúc Lý tại Phường Minh Khai	2.716	19.652.976						Sử dụng khác - 2716													
6	Khuôn viên đất Điểm vui chơi và nhà thể chất công chùa Phúc Lý tại Phường Minh Khai	974	7.047.864						Sử dụng khác - 974													
7	Khuôn viên đất Khu vui chơi ao ông Bộ Phúc Lý tại Phường Minh Khai	140	1.013.040						Sử dụng khác - 140													
8	Khuôn viên đất Nhà văn hóa Ngọa Long 1 tại Phường Minh Khai	748	6.606.336	748																		
9	Khuôn viên đất nhà văn hóa Phúc Lý tại Phường Minh Khai	873	2.300.000		873																	
10	Khuôn viên đất Nhà văn hóa TDP Nguyễn Xá 1 tại Phường Minh Khai	845	3.793.817		845																	
11	Khuôn viên đất Nhà Văn hóa TDP Phúc Lý 4 tại Phường Minh Khai	560	3.571.476		560																	
12	Khuôn viên đất Nhà văn hóa TDP Văn Trì 3 tại Phường Minh Khai	1.069	3.100.000		1.069																	

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú	
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))								
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác		
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
13	Khuôn viên đất Nhà văn hóa Văn Trì 4 tại Phường Minh Khai	616	3.376.962		616																	
14	Khuôn viên đất Sân vui chơi ao ông Tân công Văn Trì 4 tại Phường Minh Khai	653	5.767.296						Sử dụng khác - 653													
15	Khuôn viên đất Sân vui chơi Phúc Lý 2 sau chùa tại Phường Minh Khai	217	1.570.212						Sử dụng khác - 217													
16	Khuôn viên đất Sân vui chơi trước Miếu Nguyên Xá tại Phường Minh Khai	336	6.720.000						Sử dụng khác - 336													
17	Khuôn viên đất Sân vui chơi Văn Trì 3 tại Phường Minh Khai	436	3.850.752						Sử dụng khác - 436													
18	Khuôn viên đất Sân vui chơi Văn Trì 4 tại Phường Minh Khai	755	6.668.160						Sử dụng khác - 755													
19	Khuôn viên đất Trạm nước sạch TDP Ngọa Long tại Phường Minh Khai	2.627	185.000	2.627																		

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))							
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác	
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
20	Khuôn viên đất Trạm nước sạch TDP Nguyễn Xá tại Phường Minh Khai	414	23.000	414																	
21	Khuôn viên đất Trạm nước sạch TDP Phúc Lý tại TDP Phúc Lý , phường Minh Khai	1.394	550.000	1.394																	
22	Khuôn viên đất Trạm nước sạch TDP Văn Trì tại TDP Văn Trì,phường Ngọa Long	4.242	1.600.000	4.242																	
23	Khuôn viên đất Trụ sở TDP Ngọa Long tại TDP Ngọa Long 2, Phường Minh Khai	3.326	28.492.032		3.326																
24	Khuôn viên đấtĐiểm vui chơi ao công làng Phúc Lý tại Phường Minh Khai	536	3.299.616						Sử dụng khác - 536												
25	Khuôn viên đấtĐiểm vui chơi Nguyễn Xá 2 góc đa tại Phường Thụy Phương	212	2.035.200						Sử dụng khác - 212												

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú	
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))								
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác		
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
26	Khuôn viên đất Sân vui chơi ao ông Thanh Bảo Phúc Lý 4 tại Phường Minh Khai	380	2.113.560						Sử dụng khác - 380													
27	Khuôn viên Nhà Văn hóa TDP Nguyễn Xá 2 tại Phường Minh Khai	1.371	2.473.800		1.371																	
28	Khuông viên đất Cụm VHTDTT tại Phường Minh Khai	10.000	120.178.800						Sử dụng khác - 10000													
29	Nhà văn hóa thôn Ngọa Long(HT thôn ngọa long) tại TDP Ngọa Long 2, phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	3.226	28.492.032		3.226																	
30	Nhà văn hóa thôn Nguyễn Xá tại TDP Nguyễn xá 2, phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	217	2.473.800		217																	
31	Nhà văn hóa thôn Phúc Lý tại TDP Phúc Lý, phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	126	911.736		126																	

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú	
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))								
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác		
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
32	Nhà văn hóa Thôn Văn Trì tại TDP Văn trì 3, phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	214	1.890.048		214																	
33	Sân vui chơi Thôn Phúc Lý tại TDP Phúc Lý, phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	167	1.208.412		167																	
34	Trụ sở thôn Ngọa Long tại TDP Ngọa Long 1, phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	402	3.550.464		402																	
35	Trụ sở Thôn Nguyên Xá tại TDP Nguyên Xá 2, phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	109	1.242.600		109																	
36	Hội trường khu trung tâm thể thao									2008	510	1.550.000	118.420	510								
37	Nhà làm việc UBND tại Thôn Phú Hữu,xã Phú Sơn,huyện Ba Vì, TP Hà Nội									2008	743	1.700.000	129.880	743								
38	Nhà văn hóa nguyên xá 1									2017	469	3.793.817	2.275.531		469							

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú	
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))								
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác		
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
39	Nhà văn hóa TDP Phúc Lý 4									2016	300	3.571.476	1.903.954		300							
40	Nhà Văn hóa thôn Phúc Lý									2010	126	2.300.000	474.720	126								
41	Nhà văn hóa văn tri 4									2017	616	3.376.962	2.025.502		616							
42	Nhà VH Nguyên Xá 2 tại TDP Nguyên xá 2, phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội									2019	426	2.203.927	770.934						426			
43	Nhà VH Văn Tri 3 tại TDP Văn tri 3, phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội									2019	140	4.932.444	1.983.388						140			
44	Trạm nước sạch Nguyên Xá									2010	142	23.000	4.747							Sử dụng khác - 142		
45	Trạm nước sạch thôn Ngọa Long									2006	35	185.000								Sử dụng khác - 35		
46	Trạm nước sạch thôn Phúc Lý									1999	126	550.000	77.770							Sử dụng khác - 126		
47	TRạm nước sạch thôn Văn Tri									2011	35	1.600.000	330.240							Sử dụng khác - 35		
48	Trạm y tế xã Minh Khai									2013	220	5.000.000	2.340.500	220								
	Tổng cộng:	57.978	461.418.667	11.637	25.875				20.466		3.888	30.786.626	12.435.586	1.599	1.385				566	338		

Người lập báo cáo
(Ký, họ tên)


Nguyễn Thị Minh

Ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH
Nguyễn Trọng Bình

QUẢN LÝ VÀ CHẤM DẤU

Bộ, tỉnh: Thành phố Hà Nội

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND Quận Bắc Từ Liêm

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND Phường Minh Khai

Mã đơn vị: 1089517

Loại hình đơn vị: Khối quản lý nhà nước

Mẫu số 09c-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC

Năm 2022

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Tài sản cố định khác		238	51.538.611	49.063.678	2.474.934	30.940.085							
1	Bộ âm thanh	NHÀ VĂN HÓA XÃ	1	44.000	44.000									
2	Bộ bàn ghế sofa tiếp khách	PHÓ CHỦ TỊCH	1	19.500	19.500									
3	Camera	PHÓ CHỦ TỊCH	1	16.710	16.710									
4	Camera	BỘ PHẬN MỘT CỬA	1	19.710	19.710									
5	Camera	CÔNG AN	1	16.710	16.710									
6	Camera	CHỦ TỊCH UBND	1	16.710	16.710									
7	Chỉnh trang đường rãnh thoát nước TDP Phúc Lý 1,2,3,4 phường Minh Khai	UBND Phường Minh Khai	1	4.166.376	4.166.376		2.499.826							
8	Chỉnh trang đường rãnh thoát nước TDP Văn Trì	Thôn Văn Trì	1	863.767	863.767		431.884							
9	Đài tưởng niệm Liệt sỹ	UBND Phường Minh Khai	1	5.057.909	5.057.909		4.046.327							x
10	Điểm vui chơi phường Minh Khai	UBND Phường Minh Khai	1	1.125.956	1.125.956		1.013.360							x
11	Điện chiếu sáng công cộng	UBND Phường Minh Khai	1	2.672.253	2.672.253		334.032							
12	Điều hòa Carter phòng làm việc (Dự án cho)	ĐỊA CHÍNH XÂY DỰNG	1	18.000		18.000								
13	Điều hòa LG(Dự án cho)	BỘ PHẬN MỘT CỬA	1	25.000		25.000								

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
14	Đường Phúc Lý 1234	UBND Phường Minh Khai	1	4.166.376	4.166.376		2.916.463							
15	Đường rãnh thoát nước	UBND Phường Minh Khai	1	2.898.664	2.898.664		1.449.332							
16	Hệ thống đài phát thanh	ĐÀI TRUYỀN THANH	1	1.563.125		1.563.125								
17	Hệ thống đài truyền thanh	ĐÀI TRUYỀN THANH	1	55.793	55.793									
18	Máy chiếu đa năng 302X	VĂN PHÒNG THÔNG KÊ	1	59.500	59.500									
19	Máy điều hòa Daikin	VĂN PHÒNG THÔNG KÊ	4	250.000		250.000								
20	Máy pho to RICOH	BỘ PHẬN MỘT CỬA	1	99.900	99.900									
21	Máy pho to RICOH	VĂN PHÒNG THÔNG KÊ	1	67.140	67.140									
22	Máy tính (P tài chính huyện cấp)	TÀI CHÍNH KẾ TOÁN	1	18.493	18.493									
23	Máy tính bảng	CHỦ TỊCH UBND	1	26.537	26.537									
24	Máy tính bảng	PHÓ CHỦ TỊCH	1	26.537	26.537									
25	Máy tính laptop (Phòng TC huyện cấp)	TÀI CHÍNH KẾ TOÁN	1	15.530	15.530									
26	Máy tính sam sung	TÀI CHÍNH KẾ TOÁN	1	11.999	11.999									
27	Máy tính sam sung	PHÓ CHỦ TỊCH	1	11.120	11.120									
28	Máy tính sam sung	CHỦ TỊCH UBND	1	11.120	11.120									
29	Máy tính sam sung S20D300	PHÓ CHỦ TỊCH HĐND	1	11.999	11.999									
30	Máy tra cứu thông tin	BỘ PHẬN MỘT CỬA	1	44.000		44.000	7.700							
31	Máy vi tính	ĐỊA CHÍNH XÂY DỰNG	1	27.365	27.365									
32	Máy vi tính	VĂN HÓA XÃ HỘI - DÂN SỐ	1	10.399	10.399									
33	Máy vi tính	BỘ PHẬN MỘT CỬA	1	13.925	13.925									
34	Máy vi tính	THUẾ	1	11.600	11.600									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
35	Máy vi tính	BỘ PHẬN MỘT CỬA	1	11.600		11.600								
36	Máy vi tính	ĐỊA CHÍNH XÂY DỰNG	1	13.325		13.325								
37	Máy vi tính	QUÂN SỰ	1	12.000	12.000									
38	Máy vi tính	ĐỊA CHÍNH XÂY DỰNG	1	13.683	13.683									
39	Máy vi tính	PHÓ CHỦ TỊCH HĐND	1	13.325		13.325								
40	Máy vi tính	ĐỊA CHÍNH XÂY DỰNG	1	13.325		13.325								
41	Máy vi tính	VĂN PHÒNG THÔNG KÊ	1	13.325		13.325								
42	Máy vi tính	TƯ PHÁP LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI	1	13.325		13.325								
43	Máy vi tính	THUÊ	1	13.325		13.325								
44	Máy vi tính	Hội phụ nữ phường	1	13.325		13.325								
45	Máy vi tính	VĂN PHÒNG THÔNG KÊ	1	13.325		13.325								
46	Máy vi tính	ĐÀI TRUYỀN THANH	1	13.325		13.325								
47	Máy vi tính	THUÊ	1	11.000	11.000									
48	Máy vi tính	QUÂN SỰ	1	13.325		13.325								
49	Máy vi tính	BỘ PHẬN MỘT CỬA	1	13.325		13.325								
50	Máy vi tính	THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY	1	12.000	12.000									
51	Máy vi tính	BỘ PHẬN MỘT CỬA	1	13.325		13.325								
52	Máy vi tính	Phòng tư pháp	1	11.600	11.600									
53	Máy vi tính CMS X	Cụm chiến binh	2	24.500	24.500									
54	Máy vi tính(huyện cấp)	THANH TRA XÂY DỰNG	1	13.683	13.683									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
55	Nghĩa trang nhân dân	UBND Phường Minh Khai	1	3.459.398	3.459.398		432.425							
56	Nhà văn hóa Ngọa Long 2	UBND Phường Minh Khai	1	5.296.060	5.296.060		3.676.338							x
57	Rãnh thoát nước TDP Văn Tri và TDP Ngọa Long	UBND Phường Minh Khai	1	5.221.188	5.221.188		4.176.950							x
58	Thiết bị PCCC, thiết bị bảo dưỡng	UBND Phường Minh Khai	174	661.299	661.299		165.325							
59	Tôn tạo chùa Bồ Đề	UBND Phường Minh Khai	1	1.756.484	1.756.484		1.229.539							
60	Tôn tạo nhà Mẫu chùa Văn Tri	UBND Phường Minh Khai	1	8.571.411	8.168.096	403.315	6.857.129							x
61	Tu bổ, tôn tạo Đình Phúc Lý giai đoạn II	Đình Làng Phúc Phúc Lý	1	2.839.093	2.839.093		1.703.456							

Ngày tháng năm

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)


 Nguyễn Thị Minh

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Bình

